

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 394

Phẩm 72: LÀM NGHIÊM TỊNH CÔI PHẬT (2)

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực của thần thông làm cho bảy báu thượng diệu đầy ấp cả thế giới ba lần ngàn để cúng dường Phật, Pháp, Tăng; cúng dường xong, hoan hỷ phát thệ nguyện rộng lớn: Tôi đem căn lành đã gieo trồng như thế ban cho các hữu tình cùng có như nhau, cùng hồi hướng về đối tượng mong đạt tới là làm nghiêm tịnh cõi Phật, sẽ khiến cho cõi Phật của tôi được trang nghiêm bằng bảy báu, tất cả hữu tình ở đây tùy ý thọ dụng các thứ châu báu nhưng không nhiễm đắm.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực của thần thông hòa tấu vô lượng các âm nhạc vi diệu trên cõi trời nơi cõi người để cúng dường Tam bảo và tháp Phật; cúng dường xong hoan hỷ phát thệ nguyện rộng lớn: Tôi đem các căn lành đã gieo trồng như thế ban cho các hữu tình cùng có như nhau, cùng hồi hướng về đối tượng mong đạt tới là làm nghiêm tịnh cõi Phật, sẽ khiến cho quốc độ của tôi thường hòa tấu các thứ âm nhạc thượng diệu như thế; các hữu tình ở đây được nghe rồi thân tâm vui thích, an lạc, nhưng không nhiễm đắm.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực của thần thông khiến cho các thứ hương hoa thượng diệu đầy ấp cả thế giới ba lần ngàn nơi người và trời, rồi đem các thứ hương hoa thượng diệu ấy cúng dường Tam bảo và tháp Phật; cúng dường xong hoan hỷ phát thệ nguyện rộng lớn: Tôi đem căn lành đã gieo trồng như thế ban cho các hữu tình cùng có như nhau, cùng hồi hướng về đối tượng mong đạt tới là làm nghiêm tịnh cõi Phật, sẽ khiến cho quốc độ của tôi thường có các loại hương hoa thượng diệu như thế, các hữu tình ở đây thọ dụng rồi thân tâm mừng vui nhưng không nhiễm đắm.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực của thần thông bày ra các thức ăn uống với trăm vị thượng diệu để cúng dường chư Phật, các bậc Độc giác, Thanh văn và chúng Đại Bồ-tát; cúng dường xong hoan hỷ phát thệ nguyện rộng lớn: Tôi đem căn lành đã gieo trồng như thế ban cho các hữu tình cùng có như nhau, cùng hồi hướng về đối tượng mong đạt tới là làm nghiêm tịnh cõi Phật, khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì sẽ khiến các loài hữu tình nơi quốc độ của tôi luôn được thọ dụng các thức ăn uống trăm vị như vậy, giúp cho thân tâm mừng vui mà không nhiễm đắm.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực của thần thông bày hiện đủ các loại hương xoa thượng diệu nơi cõi trời, cõi người cùng các thứ y phục tốt đẹp để phụng cúng chư Phật, các bậc Độc giác, Thanh văn và chúng Đại Bồ-tát, hoặc lại cúng dường Pháp và tháp Phật; cúng dường xong hoan hỷ phát thệ nguyện rộng lớn: Tôi đem căn lành đã gieo trồng như thế ban cho các hữu tình cùng có như nhau, cùng hồi hướng về đối tượng mong đạt tới là làm nghiêm tịnh cõi Phật, khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột, sẽ khiến các loài hữu tình nơi quốc độ của tôi luôn có được các thứ y phục, hương xoa như thế, tùy ý thọ dụng mà không nhiễm đắm.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát dùng nguyện lực của thần thông bày hiện đủ các thứ cảnh giới thượng diệu về sắc, thanh, hương, vị, xúc phát sinh theo ý

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

muốn nơi cõi trời, cõi người, để cúng dường chư Phật và tháp Phật, các bậc Độc giác, Thanh văn và các Bồ-tát, cùng các loài chúng sinh khác, cúng dường rồi thì vô cùng vui mừng phát thệ nguyện rộng lớn: Tôi đem căn lành đã gieo trồng như thế ban cho các hữu tình cùng có như nhau, cùng hồi hướng về đối tượng mong đạt tối là làm nghiêm tịnh cõi Phật, khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì sẽ khiến các loài hữu tình nơi quốc độ của tôi các loại hữu tình ở đây tùy tâm ưa thích các cảnh giới về sắc, thanh, hương, vị, xúc thượng diệu thì ứng theo niệm mà đến, hoan hỷ thọ dụng mà không nhiễm đắm.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự an trú nơi pháp không bên trong, cũng khuyên người an trú nơi pháp không bên trong; tự an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, cũng khuyên người an trú nơi pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu bốn Niệm trụ, cũng khuyên người tu bốn Niệm trụ; tự tu bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, cũng khuyên người tu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự an trú nơi Thánh đế khổ, cũng khuyên người an trú nơi Thánh đế khổ; tự an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng khuyên người an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu bốn Tĩnh lự, cũng khuyên người tu bốn Tĩnh lự; tự tu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, cũng khuyên người tu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu tám Giải thoát, cũng khuyên người tu tám Giải thoát; tự tu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, cũng khuyên người tu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa

lìa tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu pháp môn Đà-la-ni, cũng khuyên người tu pháp môn Đà-la-ni; tự tu pháp môn Tam-ma-địa, cũng khuyên người tu pháp môn Tam-ma-địa; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu pháp môn giải thoát Không, cũng khuyên người tu pháp môn giải thoát Không; tự tu pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, cũng khuyên người tu pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu bậc Cực hỷ, cũng khuyên người tu bậc Cực hỷ; tự tu bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng khuyên người tu bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu năm loại mắt, cũng khuyên người tu năm loại mắt; tự tu sáu phép thần thông, cũng khuyên người tu sáu phép thần thông; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa năm loại mắt, sáu phép thần thông.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu mười lực của Phật, cũng khuyên người tu mười lực của Phật; tự tu bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng khuyên người tu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, cũng khuyên người tu ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ; tự tu tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc, cũng khuyên người tu tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu pháp không quên mất, cũng khuyên người tu pháp không quên mất; tự tu tánh luôn luôn xả, cũng khuyên người tu tánh luôn luôn xả; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu trí Nhất thiết, cũng khuyên người tu trí Nhất thiết; tự tu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, cũng khuyên người tu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Lại nữa Thiện Hiện, có Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phát thệ nguyện rộng lớn, tinh tấn dũng mãnh, tự tu tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng khuyên người tu tất cả hạnh Đại Bồ-tát; tự tu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, cũng khuyên người tu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; làm việc này rồi, lại phát nguyện rằng: Khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột, sẽ khiến cho các loài hữu tình trong quốc độ của tôi đều chẳng xa lìa tất cả hạnh Đại Bồ-tát, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, do hạnh nguyện ấy nên có thể làm nghiêm tịnh đối tượng mong đạt đến là cõi Phật.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy tùy theo hạnh nguyện đã phát khởi để hành đạo Bồ-đề trong thời gian như thế đạt được viên mãn thì ngay trong chừng ấy thời gian luôn tinh tấn tu học. Do nhân duyên này, tự mình có thể thành tựu tất cả các pháp thiện, cũng có thể khiến người dần dần thành tựu tất cả các pháp thiện, tự mình có thể tu đắc thân trang nghiêm với tướng hảo thù thắng, cũng có thể khiến người dần dần tu đắc thân trang nghiêm với tướng hảo thù thắng. Do phước đức to lớn đã được gồm thâu, giữ gìn nên này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy đều đối với đối tượng mong đạt tới là làm nghiêm tịnh cõi Phật, khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, các hữu tình đã được hóa độ cũng được sinh vào cõi ấy, cùng thọ hưởng pháp lạc của Đại thừa nơi cõi thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nên tu tập làm nghiêm tịnh cõi Phật như thế, đó là trong cõi ấy thường chẳng nghe có ba thứ đường ác, cũng chẳng nghe có các loại ác kiến, cũng chẳng nghe có thứ độc hại như tham, sân, si, cũng chẳng nghe có các hình tướng nam, nữ, cũng chẳng nghe có các hàng Thanh văn, Độc giác, cũng chẳng nghe có khổ, vô thường..., cũng chẳng nghe có sự gồm thâu, giữ gìn các thứ vật dụng, cũng chẳng nghe có chấp ngã, ngã sở, cũng chẳng nghe có các thứ phiền não như tùy miên, triền, kết, cũng chẳng nghe có sự vướng chấp điên đảo, cũng chẳng nghe có sự an lập những phần vị sai biệt của các quả; chỉ nghe các âm thanh nói về các pháp không, vô tướng, vô nguyện, không sinh, không diệt, không tánh... Đó là tùy theo sự ưa thích sai biệt của các hữu tình, nơi các vật bên trong, bên ngoài các rừng cây thường có gió nhẹ va chạm vào nhau phát ra các loại âm thanh vi diệu; trong các thứ âm thanh ấy nêu bày tất cả pháp đều không có tự tánh; vì không có tự tánh nên không; vì không nên vô tướng; vì vô tướng nên vô nguyện; vì vô nguyện nên không sinh; vì không sinh nên không diệt. Do đó, các pháp xưa nay vốn tịch tĩnh, là tự tánh Niết-bàn. Phật xuất hiện ở đời hoặc chẳng xuất hiện ở đời thì pháp tướng vẫn luôn là như thế. Trong cõi Phật ấy, các loài hữu tình, hoặc ngày, hoặc đêm, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm thường được nghe âm thanh diễn nói các pháp như thế.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đều ở nơi chỗ an trụ của mình làm nghiêm tịnh cõi Phật, khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong mười phương đều cùng xưng tán danh hiệu của các Phật ấy. Nếu các hữu tình được nghe danh hiệu Phật được xưng tán như thế thì đối với quả vị Giác ngộ cao tột nhất định đạt được không thoái chuyển.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đều ở nơi chỗ an trụ của mình làm nghiêm tịnh cõi Phật, khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, vì các hữu tình thuyết giảng chánh pháp. Hữu tình được nghe rồi thì nhất định chẳng sinh nghi đó là pháp hay chẳng phải là pháp. Vì sao? Vì các loài hữu tình ấy đã hiểu rõ các pháp đều là chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác; tất cả là pháp, không chẳng phải là pháp.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy đều có thể làm nghiêm tịnh cõi Phật như thế.

Lại nữa Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy có sự giáo hóa là những chúng sinh không đủ căn lành, chưa từng ở chỗ chư Phật, Bồ-tát, Độc giác và Thanh văn vun trồng các căn lành, lại bị các bạn xấu ác chi phối, lôi cuốn nên xa lìa bạn lành, chẳng nghe chánh pháp, thường bị các thứ kiến chấp về ngã, hữu tình cùng sự chấp giữ các thứ kiến chấp khác, rơi vào sự thiên chấp về hai bên thường, đoạn. Các hữu tình ấy tự dấy khởi tà chấp, cũng thường dạy người khiến dấy khởi tà chấp; đối với Phật khởi tưởng chẳng phải Phật, chẳng phải Phật thì khởi tưởng là Phật; đối với Pháp khởi tưởng chẳng phải Pháp, chẳng phải Pháp thì khởi tưởng là Pháp; đối với Tăng khởi tưởng chẳng phải Tăng, chẳng phải Tăng thì khởi tưởng là Tăng. Do nhân duyên ấy nên phỉ báng chánh pháp, vì phỉ báng chánh pháp nên khi thân hoại mạng chung bị đọa vào các đường ác, sinh trong địa ngục chịu bao thứ khổ não dữ dội. Các Đại Bồ-tát ấy đều ở nơi quốc độ của mình, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột rồi, nhận thấy các hữu tình kia trầm luân nơi sinh tử chịu vô số nỗi thống khổ, nên dùng diệu lực của thần thông, theo phương tiện giáo hóa khiến họ lìa bỏ ác kiến, trụ trong chánh kiến; ra khỏi địa ngục sinh vào cõi người; tiếp theo Đại Bồ-tát lại dùng các loại thần thông, theo phương tiện giáo hóa, khiến họ được an trú trong nhóm chánh định. Do đấy, hoàn toàn chẳng rơi vào đường ác; lại khiến tu tập hạnh nguyện thù thắng, khi mạng chung được sinh nơi cõi Phật nghiêm tịnh, thọ dụng pháp lạc của Đại thừa nơi cõi thanh tịnh.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy đều có thể đem lại sự nghiêm tịnh nơi cõi Phật như thế. Do nơi thế giới được an trụ vô cùng thanh tịnh nên các hữu tình được sinh về thế giới đó đối với tất cả các pháp đều chẳng khởi sự phân biệt hư vọng, do dự cho đây là pháp thế gian, đây là pháp xuất thế gian; đây là pháp hữu lậu, đây là pháp vô lậu; đây là pháp hữu vi, đây là pháp vô vi; các thứ phân biệt do dự như vậy, hoàn toàn chẳng còn dấy khởi. Do nhân duyên này nên các loài hữu tình kia nhất định chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, như vậy là Đại Bồ-tát đã làm nghiêm tịnh cõi Phật.

M